

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2018-2019
(Áp dụng từ ngày 15/10/2018)

Thứ	Tiết	10A	10B	10C	11A	11B	11C	12A	12B	12C
Thứ 2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	Sinh học	Ngữ văn	Hóa học	Toán học	Hóa học	Ngữ văn	Toán học	Thể dục	GDCD
	3	Hóa học	GDCD	Công nghệ	Ngữ văn	Toán học	Ngữ văn	Toán học	Thể dục	Ngoại ngữ
	4	Ngữ văn	Hóa học	GDCD	Ngữ văn	Công nghệ	Toán học	Sinh học	Toán học	Ngoại ngữ
	5	Vật lý	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Công nghệ	Ngữ văn	Toán học	GDCD	Toán học	Sinh học
Thứ 3	1	Ngữ văn	Thể dục	Toán học	GDCD	Vật lý	Tin học	Sinh học	Ngữ văn	Hóa học
	2	Công nghệ	Thể dục	Toán học	Hóa học	Ngữ văn	Toán học	Ngữ văn	Vật lý	Tin học
	3	GDCD	Toán học	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Toán học	Ngữ văn	GDQP	Toán học
	4	Hóa học	Toán học	GDQP	Ngữ văn	Toán học	GDCD	Tin học	Toán học	Công nghệ
	5	Toán học	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Toán học	Hóa học	Công nghệ	Toán học	GDQP
Thứ 4	1	GDQP	Địa lý	Toán học	Ngoại ngữ	Tin học	Vật lý	Thể dục	Công nghệ	Ngoại ngữ
	2	Ngoại ngữ	GDQP	Toán học	Vật lý	Địa lý	Ngoại ngữ	Thể dục	Tin học	Toán học
	3	Lịch sử	Toán học	Vật lý	Tin học	Vật lý	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	GDQP	Toán học
	4	Toán học	Vật lý	Tin học	Địa lý	Ngoại ngữ	Lịch sử	Vật lý	Ngoại ngữ	Lịch sử
	5	Toán học	Tin học	Ngoại ngữ	Nghề PT	Ngoại ngữ	Vật lý	Lịch sử	Địa lý	GDQP
Thứ 5	1	Địa lý	Ngoại ngữ	Toán học	Thể dục	GDQP	Thể dục	Vật lý	Hóa học	Ngữ văn
	2	Ngoại ngữ	Địa lý	Toán học	Thể dục	Ngoại ngữ	Thể dục	Hóa học	Vật lý	Ngữ văn
	3	Toán học	Ngữ văn	Vật lý	Lịch sử	Hóa học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Vật lý
	4	Toán học	Ngữ văn	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Lịch sử	Hóa học	Địa lý	Sinh học	Lịch sử
	5	Vật lý	Toán học	Địa lý	Ngoại ngữ	Nghề PT	Ngữ văn	GDQP	Lịch sử	Sinh học
Thứ 6	1	Ngữ văn	Vật lý	Thể dục	Hóa học	Tin học	Toán học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Thể dục
	2	Ngữ văn	Tin học	Thể dục	Toán học	Ngữ văn	Công nghệ	Hóa học	Ngoại ngữ	Thể dục
	3	Ngoại ngữ	Công nghệ	Ngữ văn	Toán học	Ngữ văn	Tin học	Ngữ văn	Hóa học	Địa lý
	4	Tin học	Ngữ văn	Ngữ văn	Sinh học	GDCD	Địa lý	Toán học	Lịch sử	Ngữ văn
	5	Tin học	Lịch sử	Địa lý	Ngữ văn	Sinh học	Nghề PT	Toán học	GDCD	Hóa học
Thứ 7	1	Thể dục	Toán học	Lịch sử	Toán học	Thể dục	Sinh học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán học
	2	Thể dục	Toán học	Ngoại ngữ	Toán học	Thể dục	GDQP	Lịch sử	Ngữ văn	Toán học
	3	Toán học	Hóa học	Ngoại ngữ	GDQP	Toán học	Ngữ văn	Toán học	Sinh học	Vật lý
	4	Địa lý	Ngoại ngữ	Hóa học	Vật lý	Toán học	Ngữ văn	GDQP	Toán học	Ngữ văn
	5	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt

Quảng Phú, ngày 12 tháng 10 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2018-2019
(Áp dụng từ ngày 15/10/2018)

Thứ	Tiết	10A	10B	10C	11A	11B	11C	12A	12B	12C
Thứ 2	6									
	7	Ngoại ngữ	Toán học	Ngữ văn	Toán học	Ngữ văn	Hóa học	Ngữ văn	Địa lí	Toán học
	8	Ngoại ngữ	Toán học	Ngữ văn	Toán học	Ngữ văn	Vật lí	Ngữ văn	Địa lí	Toán học
	9	Toán học	Hóa học	Vật lí	Ngữ văn	Hóa học	Ngữ văn	Vật lí	Ngữ văn	Địa lí
	10	Toán học	Vật lí	Hóa học	Ngữ văn	Toán học	Ngữ văn	Hóa học	Toán học	Địa lí
Thứ 3	6									
	7	Toán học	Ngoại ngữ	Địa lí	Sinh học	Lịch sử	Toán học	Vật lí	Toán học	GD&ĐT
	8	Toán học	Ngoại ngữ	Địa lí	Sinh học	Lịch sử	Toán học	Vật lí	Toán học	GD&ĐT
	9	Sinh học	Ngữ văn	Toán học	Nghề PT	Toán học	Địa lí	Toán học	Ngoại ngữ	Lịch sử
	10	Sinh học	Ngữ văn	Toán học	Nghề PT	Toán học	Địa lí	Toán học	Ngoại ngữ	Lịch sử
Thứ 4	6									
	7									
	8									
	9									
	10									
Thứ 5	6									
	7	Ngữ văn	Toán học	Lịch sử	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán học	Hóa học	Ngữ văn	Ngoại ngữ
	8	Ngữ văn	Toán học	Lịch sử	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán học	Hóa học	Ngữ văn	Ngoại ngữ
	9	Hóa học	Địa lí	Toán học	Vật lí	Ngoại ngữ	Nghề PT	Ngoại ngữ	Lịch sử	Ngữ văn
	10	Hóa học	Địa lí	Toán học	Vật lí	Toán học	Nghề PT	Ngoại ngữ	Lịch sử	Ngữ văn
Thứ 6	6									
	7	Vật lí	Lịch sử	Ngoại ngữ	Toán học	Địa lí	Ngoại ngữ	Sinh học	GD&ĐT	Toán học
	8	Vật lí	Lịch sử	Ngoại ngữ	Toán học	Địa lí	Ngoại ngữ	Toán học	GD&ĐT	Ngữ văn
	9				Hóa học	Ngoại ngữ	Lịch sử	Toán học		
	10				Hóa học	Ngoại ngữ	Lịch sử			
Thứ 7	6									
	7					Nghề PT				
	8					Nghề PT				
	9									
	10									

Quảng Phú, ngày 12 tháng 10 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG